| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Số: 26/2022/QĐDS-ST
Ngày: 25-01-2022
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

# QUYẾT ĐỊNH
# GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp*: Ông Nguyễn Quang Huynh

***Thư ký phiên họp***: Ông Hoàng Hải Đăng- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1,Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên họp***: Bà Tăng Tố Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: số 03/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2022 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số 126/2022/QĐST-DS-MPH ngày 17 tháng 01 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Mã B, sinh năm 1962 ( vắng mặt).

Địa chỉ: X Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Mã T - sinh năm 1959 (vắng mặt);
2. Bà Tân N - sinh năm 1967 (vắng mặt);
3. Ông Mã T2 - sinh năm 1953 (vắng mặt);
4. Bà Tân T3 – sinh năm 1965 (vắng mặt);
5. Bà Mã M - sinh năm 1948 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: X Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Tân Tr (sinh năm 1934, đã mất năm 2014), không có thông tin về chồng có tất cả 09 người con gồm: Mã T (sinh năm 1959); Mã B (sinh năm 1962); Tân T (sinh năm 1966) hiện đã mất; Tân N (sinh năm 1967); Tân M (sinh năm 1969); Mã M (sinh năm 1948); Mã T2 (sinh năm 1953); Mã T (sinh năm 1957) hiện đã mất, Tân T3 (sinh năm 1965). Bà Tân M từ trước đến nay không có chồng con, bị bệnh chậm phát triển tâm thần từ nhỏ, gia đình tìm cách chữa trị nhưng vẫn không khỏi, mọi sinh hoạt đều phụ thuộc vào người thân. Nay để thực hiện thủ tục đại diện cho em gái theo đúng quy định, ông Mã B làm đơn yêu cầu Tòa án án tuyên bố bà Tân M bị mất năng lực hành vi dân sự.

## NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 1 nhận định:

*Về tố tụng*:

[1] Cá nhân có quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự tại Tòa án có thẩm quyền để yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật. Trong việc dân sự mà ông Mã B yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết nêu trên thì bà Tân M là em gái của ông B, bà M không có gia đình riêng và bị bệnh chậm phát triển tâm thần từ nhỏ nên ông B yêu cầu Toà án tuyên bố bà M mất năng lực hành vi dân sự. Bà Tân M cư trú tại Quận 1, căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Các ông/bà Mã B, Mã T, Tân N, Mã M, Mã T2, Tân T3 có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đã tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

*Về nội dung:*

[3] Bà Tân M, sinh năm 1969 bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD10), nay ông Mã B yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M mất năng lực hành vi dân sự để thực hiện thủ tục đại diện cho em gái theo đúng quy định.

[4] Ngày 11/01/2022, Toà án nhân dân Quận 1 có Quyết định trưng cầu giám định số 75/2022/QĐ-TCGĐ trưng cầu Trung tâm pháp y Tâm thần khu

vực Thành phố Hồ Chí Minh giám định năng lực hành vi dân sự đối với bà Tân M, sinh năm 1969.

[4] Căn cứ Kết luận giám định Pháp y Tâm thần theo trưng cầu số 111/KLGĐ ngày 13/01/2022 của Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với bà Tân M đã kết luận:

*"1.1 Về Y học:*

*Đương sự: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F12-ICD10).*

*1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:*

*Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Mã B tuyên bố bà Tân M, sinh năm 1969 mất năng lực hành vi dân sự.

[6] Xét, yêu cầu tuyên bố bà Tân M, sinh năm 1969 mất năng lực hành vi dân sự của ông Mã B phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự nên có cơ sở chấp nhận.

[7] Về lệ phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo, người yêu cầu giải quyết việc dân sự, ông Mã B phải nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 372 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 22; khoản 1 Điều 53 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Luật thi hành án dân sự

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Mã B:

Tuyên bố bà Tân M, sinh năm 1969, địa chỉ: 177/3 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Mã B phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005306 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Mã B, ông Mã T, bà Tân N, bà Mã M, ông Mã T2, bà Tân T3 có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày được nhận quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án Quận 1
- Các đương sự;
- Lưu: văn thư, hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quang Huynh**